

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HSST

Ngày: 15/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Nhật Hoàng

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Lộc;

Bà Phạm Thị Loan.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa
tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L - sinh năm 1994, tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Trú tại: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (*chết*) và bà Đoàn Thị G (*sinh năm 1963*); tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 08/2011/HSST ngày 19/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2013, nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/01/2012; Ngày 11/6/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh khởi tố bị can về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2018. Có mặt.

- **Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1959;

Trú tại: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Trần Hữu C - sinh năm 1970;

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Lê Văn C - sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

+ Bà Đoàn Thị G - sinh năm 1963;

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/9/2016 Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79V1-106.61 đến nhà của Lê Văn C ở xã T và rủ C đi trộm cắp tài sản, C đồng ý. Lâm điều khiển xe mô tô chở C từ xã T đến chùa A ở thôn M, xã V thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 79V1-169.59 của bà Nguyễn Thị Đ đang dựng trong sân chùa nên dừng lại để xem, quan sát thấy không ai trông coi nên L đứng ngoài cánh giới còn C đi đến lấy trộm xe và mở khóa đang để sẵn ở ổ khóa rồi nổ máy chạy xe về K. C mở cốp xe thì thấy giấy đăng ký xe và giấy bảo hiểm xe mô tô 79V1-169.59. C dùng tay mở 02 kính xe để thay đổi ngoại hình rồi mang 02 kính xe và giấy bảo hiểm xe giấu vào bụi cây gần đó. Sau đó L và C đem xe này cùng giấy tờ đăng ký xe đến cầm cố cho anh Trần Hữu C ở xã B với giá 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) và L giữ số tiền này. Cả hai đến chợ G mua mỗi người một bộ áo quần, C được L chia 900.000 đồng, số tiền còn lại cả hai cùng tiêu xài hết. Sau đó L đến nhà anh C lấy thêm 3.000.000 đồng tiêu xài riêng. Đến ngày 26/9/2016 thì bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ xe và giấy đăng ký xe mô tô 79V1-169.59. Ngoài ra, còn thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 79V1-106.61 và 02 bộ áo quần. Riêng 02 kính xe và giấy bảo hiểm xe sau khi sự việc bị phát hiện thì C đã đem trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/2016/KL-TTHS ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa kết luận: xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 79V1-169.59 bị trộm cắp trị giá 16.800.000 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSVN ngày 21 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa để xét xử bị cáo Nguyễn Thành L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Đối với Lê Văn C đã bị xét xử tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành L theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh .

Về dân sự: Đã giải quyết một phần tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh. Đối với yêu cầu của anh Trần Hữu C, anh Lê Văn C; anh C, anh C đã có đơn rút yêu cầu nên đề nghị không xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị Đ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị G vắng mặt, anh Trần Hữu C có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên phần trách nhiệm dân sự đối với bà Đ, bà G đã quyết định tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, xét thấy việc vắng mặt của bà Đ, bà G không ảnh hưởng đến nội dung vụ án; Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận hành vi cùng Lê Văn C thực hiện việc trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Đ đúng như nội dung bản Cáo trạng số 22/CT-VKSVN ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại ; người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan ; phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 23/9/2016, tại sân chùa A thuộc thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Nguyễn Thành L cùng Lê Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô 79V1- 169.59 của bà Nguyễn Thị Đ trị giá 16.800.000đ (*Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng*). Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ năm trăm nghìn đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới năm trăm nghìn đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Nên với hành vi này, bị cáo Nguyễn Thành L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh đề nghị truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy, so sánh giữa tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 thì về mức hình phạt là như nhau, đều có khung hình phạt từ “*phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm*”. Vì vậy không cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội mà có thể áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo là phù hợp.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã xâm hại quyền sở hữu về tài sản của người khác và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo đã từng bị xử 02 năm 03 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” (*Bản án số 08/2011/HSST ngày 19/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh*), tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng bị cáo không nghiêm túc sửa chữa, khắc phục những sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chăm lo làm ăn để trở thành người có ích cho xã hội; bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Chúng tôi bị cáo là người có nhân thân xấu. Chỉ vì

muốn có tiền cho mục đích tiêu xài cá nhân mà bị cáo L đã khởi xướng, rủ rê C cùng thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bên cạnh đó, sau khi phạm tội bị cáo L đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; trong thời gian bỏ trốn bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số 32/CSĐT ngày 11/6/2018 về hành vi trộm cắp tài sản, điều này cho thấy bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, cao hơn Lê Văn C và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Đối với Lê Văn C đã bị xét xử tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Về trách nhiệm dân sự đối với bà Nguyễn Thị Đ, bà Đoàn Thị G và một phần yêu cầu của anh Trần Hữu C đã được giải quyết tại Bản án số: 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh;

+ Về yêu cầu của anh Trần Hữu C, anh Lê Văn C: Ngày 08/8/2018 anh Lê Văn C có đơn rút yêu cầu và tại phiên tòa anh C cũng không yêu cầu bị cáo L phải bồi hoàn lại ½ số tiền mà anh C nhận trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Hữu C (phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh); anh Trần Hữu C tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng ngày 14/8/2018 đã có đơn rút yêu cầu, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng vụ án : Đã được giải quyết tại Bản án số 17/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí : Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố

tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03/5/2018.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vạn Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vạn Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vì Nhật Hoàng